

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 27 - 12- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ;

Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Công Hải

Ông Nguyễn Mạnh Thương

Ông Phạm Văn Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Thanh - Thư ký TAND tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sùng A C, tên gọi khác: không; sinh ngày 03/9/1994 tại huyện T C, tỉnh S L; nơi cư trú: bản C L P, xã L S S, huyện M N, tỉnh Đ B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Sái D - sinh năm 1963 và con bà Vừ Thị S - sinh năm 1962; vợ Chang Thị P- sinh năm 1998; con: bị cáo có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L C. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2019, Sùng A C trú tại bản C L P, xã L S S, huyện M

N, tỉnh Đ B đi ra huyện M N, tỉnh Đ B chơi thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên là Lầu A D ở huyện N B, tỉnh Đ B, còn địa chỉ cụ thể thế nào C không biết, khi gặp nhau cả hai cho số điện thoại của nhau để liên lạc. Sau khi C về đến nhà thì D gọi điện cho C hỏi có biết ai có nhu cầu mua ma túy (Heroine) không thì giới thiệu để D sẽ cùng C đi bán kiếm lời, nghe D nói vậy, C bảo có gì sẽ thông báo cho D sau. Khoảng hai tuần sau C đi từ nhà sang bên xã T T, huyện M T, tỉnh L C chơi, trên đường đi C gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên là Ch, ở xã T T, huyện M T, còn tên tuổi, địa chỉ cụ thể thế nào C không biết rõ, qua nói chuyện C hỏi Ch có biết ai có nhu cầu mua Heroine thì giới thiệu, Ch nói trước đây thì biết còn bây giờ thì không biết có gì để Ch hỏi xem như thế nào, sau đó cả hai cho nhau số điện thoại rồi C và Ch đi về luôn. Đến khoảng 9 giờ ngày 19/9/2019, khi C đang ở nhà thì Ch gọi điện cho C bảo có hai người đàn ông muốn mua Heroine và họ muốn gặp C để trao đổi việc mua bán. Sau đó C nhận được điện thoại của một trong hai người đàn ông muốn mua ma túy do Ch giới thiệu muốn gặp C nhưng đó lúc đó C bận việc không xuống được rồi C tắt máy. Đến khoảng 17 giờ ngày 21/9/2019, C nhận được điện thoại của người mua Heroine gọi điện đến bảo C là nhà con đang ốm muốn gặp C để mua nhanh còn về, C đồng ý gặp và cả hai hẹn gặp nhau ở huyện M T, tỉnh L C. Sau khi nói chuyện với người đàn ông hỏi mua Heroine xong, C sang nhà anh trai là Sùng A S nhà ở cùng bản để mượn xe và đăng ký xe nói đi gặp bạn có việc, nhưng việc gì thì C không nói cho S biết. Sau khi mượn được xe, C đi đến cầu bê tông gần Bệnh viện huyện M T, tỉnh L C thì thấy Ch đang đứng đợi ở đó, một lúc sau thì hai người đàn ông mua Heroine đến (01 người giới thiệu tên là Tẩn A M ở xã D S, huyện P T, tỉnh L C; 01 người đi cùng M nhưng C không biết tên, địa chỉ), lúc đó vào khoảng 21 giờ, ngày 21/9/2019, khi gặp nhau M bảo C là muốn mua 04 bánh Heroine, C nói chỉ có 03 bánh và bán với giá 150.000.000 đồng/01 bánh, M trả 140.000.000 đồng/01 bánh, C đồng ý, sau đó M kéo túi tiền mang theo người cho C xem gồm nhiều buộc tiền mệnh giá 200.000 đồng, M bảo C là chỗ tiền đó là khoảng 500.000.000 đồng đến 600.000.000 đồng, xem tiền xong M và C lấy số điện thoại của nhau để liên lạc, M và người đàn ông đi cùng hẹn C là sáng hoặc khoảng 11 giờ trưa hôm sau sẽ giao dịch mua bán Heroine tại khu vực thuộc huyện M T, tỉnh L C. Trao đổi xong thì C đi về xã T T, huyện M T để nghỉ, trên đường đi C gọi điện cho Lầu A D nói cho D biết đã có người mua ma túy và xem tiền rồi, giá mua là 140.000.000 đồng/01 bánh Heroine, D nhất trí, sau đó C hỏi D nếu bán được Heroine thì D trả cho C bao nhiêu tiền, D nói bán được sẽ trả cho C 01 bánh là 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng, C hẹn D hôm sau gặp lại nhau.

Đến khoảng 08 giờ, ngày 22/9/2019, C điều khiển xe mô tô đi xuống huyện M T để đón hai người đàn ông mua Heroine, khi đi đến cầu bê tông gần Bệnh viện huyện M T đã thấy M và người đàn ông đi cùng đang đứng đợi ở đó, C dẫn hai người đàn ông đi về phía xã B T, huyện M T, khi đi đến Km12 QL4H thuộc bản P K, xã B T, huyện M T thì M và người đàn ông đi cùng M không đi nữa và nói ở đó để mua bán Heroine, C gọi điện cho D thì D bảo C đi đón D, khi C đi về hướng xã B T cách chỗ M đứng khoảng 300m đến 500m thì thấy D đang đứng ở cạnh đường đợi, C chờ D quay lại chỗ hai người mua Heroine đang đợi. Đến nơi C để xe ở cạnh đường và cùng D, M và người đàn ông đi cùng M đi vào bụi cây cách đường nhựa khoảng 5m, tại đây M đã thu điện thoại của C và để xuống đất,

D lấy từ trong áo khoác phía trước bụng ra 03 bánh Heroine, D đưa cho C 01 bánh, C cầm và đưa cho M kiểm tra, M kiểm tra xong lại đưa cho người đàn ông đi cùng kiểm tra, sau đó D trực tiếp đưa hai bánh Heroine cho M và người đàn ông đi cùng M kiểm tra. Sau đó người đàn ông đi cùng M đưa 01 bánh Heroine do C cầm đưa lại cho M và M đặt xuống đất, còn người đàn ông đi cùng M cũng đặt 02 bánh Heroine xuống đất. Khi đang kiểm tra hàng để giao dịch mua bán thì C thấy M hét to lên một tiếng là: “Mày chơi đều tao hả?”, lúc này C bị vật ngã xuống đất còn M và người đàn ông đi cùng cầm theo túi tiền bỏ chạy, D cũng bỏ chạy theo, còn hai bánh Heroine kia C không biết ai đã cầm theo, khi công an đến đã bắt giữ được C và thu giữ tại chỗ 01 bánh Heroine được gói ngoài bằng nhiều lớp nilong màu trắng, xanh và có lớp giấy chống ẩm màu nâu, C khai nhận đó là bánh Heroine mà C đang giao dịch mua bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 422/QĐ-KTHS ngày 24/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Vật chứng thu giữ của Sùng A C có khối lượng là: 314,09 gam (Ba trăm mười bốn phẩy không chín gam) đã trừ bì, mẫu vật gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine*”

Bản cáo trạng số 15/CT - VKS, ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử Sùng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Sùng A C. Kiểm sát viên đánh giá về bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Sùng A C. Xử phạt bị cáo Sùng A C mức án 20 mười năm tù, không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định và hai mảnh nilon màu đen dán băng dính màu trắng, một mảnh nilon màu đỏ dùng để gói Heroine là vật liên quan đến việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Sùng A C 01 chứng minh nhân dân mang tên Sùng A C. Đề nghị áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày luận cứ bào chữa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 50 BLHS đối với bị cáo Sùng A C, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, kinh tế đặc biệt khó khăn.

Bị cáo không bổ sung gì vào hồ sơ vụ án với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì với quyết định truy tố và tranh luận với Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật để bị cáo cải tạo và sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, với vật chứng thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/9/2019, Sùng A C đang có hành vi bán trái phép 01 bánh Heroine có khối lượng 314,09 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. Nguồn gốc 01 bánh Heroine trên là do Cờ đi bán cho một người tên là Lầu A D khi bán xong sẽ được hưởng số tiền công là 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì phát hiện bắt giữ.

Bị cáo Sùng A C có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán ma túy cho người khác là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Nhưng vì ham lời bất chính, thấy việc mua bán Heroine kiếm được nhiều tiền nên bị cáo đã bất chấp việc vi phạm pháp luật để đi bán Heroine với mục đích được hưởng tiền công cao. Hành vi của bị cáo đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, hành vi của bị cáo cũng là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, gia tăng các loại tội phạm. Các chứng cứ buộc tội bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, kết luận bị cáo Sùng A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Với tội phạm mà bị cáo Sùng A C đã thực hiện cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ở mức tương xứng. Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Trong vụ án này chỉ truy tố một mình bị cáo, không có đồng phạm, cho nên không thể đánh giá vai trò của bị cáo là người giúp sức, do đó người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ nên không chấp nhận. Cần nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Sùng A C, cũng như việc không áp dụng hình phạt tiền bổ sung do bị cáo không có thu nhập và không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn là phù hợp, đảm bảo trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về biện pháp tư pháp: Một hộp bìa cát tông chứa số bột nghi Heroine còn lại sau giám định và hai mảnh nilon màu đen dán băng dính màu trắng, 01 mảnh nilon màu đỏ dùng để gói Heroine là những vật liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo Sùng A C 01 chứng minh nhân dân số 040460344 do Công an tỉnh Đ B cấp ngày 04/4/2013.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A C do bị cáo có đơn xin miễn án phí và bị cáo thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo của UBND xã L S S, huyện M N, tỉnh Đ B.

Các nội dung khác liên quan đến vụ án:

- Về hai người đàn ông đến mua Heroine của C (01 người giới thiệu tên là Tân A M ở xã D S, huyện P T, tỉnh L C; 01 người đàn ông đi cùng M) và người đàn ông tên Ch ở xã T T, huyện M T, tỉnh L C nhưng C không biết rõ họ tên, địa chỉ thật, vì không đủ căn cứ xác minh, điều tra làm rõ. Nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

- Về đối tượng Lầu A D là người đã đem Heroine đến và đưa cho C bán nhưng C không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ thật nên kết quả điều tra không xác định được. Không đề cập xử lý trong vụ án này.

- Sùng A C khai nhận giúp Lầu A D bán 03 bánh Heroine, tuy nhiên khi bắt quả tang chỉ thu giữ 01 bánh Heroine, chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, không có chứng cứ gì khác, vì vậy không có căn cứ để buộc tội Sùng A C chịu trách nhiệm đối với 03 bánh Heroine.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sùng A C phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Sùng A C. Xử phạt bị cáo Sùng A C 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/9/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của C còn lại sau giám định là 310,46 gam đựng trong một hộp bìa cát tông và hai mảnh nilon màu đen dán băng dính màu trắng, 01 mảnh nilon màu đỏ dùng để gói Heroine. Trả lại cho bị cáo Sùng A C 01 chứng minh nhân dân số 040460344 do Công an tỉnh Đ B cấp ngày 04/4/2013.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 02/12/2019 giữa Cơ quan CSĐT (PC 04) - Công an tỉnh Lai Châu và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Trại tam giam CA tỉnh;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Đỗ Thị Huệ